

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3538 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 02 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ do GPMB để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật tại khu đất Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định và các khu liên kề, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019;

Căn cứ Quyết định số 2600/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng (GPMB) thực hiện dự án Khu dân cư tại cụm Kho bãi dọc Quốc lộ 19;

Căn cứ Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 04/3/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện di dời các kho bãi, cơ sở sản xuất không phù hợp quy hoạch ra khỏi khu vực nội thành, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 4360/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đất Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ GTVT Bình Định và các khu vực liên kề, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 3161/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Khu Chung cư Nhà ở xã hội thuộc Khu đất Trung tâm đào tạo nghiệp vụ GTVT và các khu liên kề, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 830/TTr-STNMT ngày 27/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bị thiệt hại do GPMB để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật tại khu đất Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định và các khu liên kề, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn với các nội dung như sau:

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ, chi phí GPMB (2%) và kinh phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế là 1.161.401.414 đồng, trong đó:

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 1.136.400.600 đồng

- Chi phí phục vụ GPMB (2%): 22.728.012 đồng;

(Trong đó, chi phí thẩm định 0,2% là 2.273.000 đồng. Riêng chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường là 1.591.000 đồng)

- Chi phí dự phòng tổ chức cưỡng chế: 2.272.802 đồng.

(Có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *ph*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT P.C.Thắng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K7, K14. *ph*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Cao Thắng
Phạm Cao Thắng

Phụ lục

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO 01 HỘ GIA ĐÌNH BỊ THIẾT HẠI DO GPMB
THỰC HIỆN DỰ ÁN HẠ TẦNG KỸ THUẬT TẠI KHU ĐẤT TRUNG TÂM ĐÀO TẠO NGHIỆP VỤ GTVT BÌNH
DINH VÀ CÁC KHU LIỀN KÈ, PHƯỜNG QUANG TRUNG, THÀNH PHỐ QUY NHƠN**

(Kèm theo Quyết định số: 3538 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh)

S T T	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Số thửa	Tờ bản đồ	Tổng diện tích thửa đất (m ²)	Tổng DT đất bị thu hồi (m ²)	Diện tích đất còn lại (m ²)	Giá trị hỗ trợ về đất	Nhà cửa VKT,	Cây cối	Các khoản hỗ trợ khác (hỗ trợ tiền thuê nhà, hỗ trợ di chuyển tài sản)	Thưởng đẩy nhanh tiến độ	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ
	a	b	c	d	e	f	g	1	2	3	4	5	6=1+2+3+4+5
I	Hộ gia đình, cá nhân				727.3	464.1	263.2	432,000,000	677,954,600	18,446,000	3,000,000	5,000,000	1,136,400,600
I	Trần Vĩnh Tuấn	Tổ 47, KV5, phường Quang Trung	53	14	727.3	464.1	263.2	432,000,000	677,954,600	18,446,000	3,000,000	5,000,000	1,136,400,600
A	Tổng giá trị BT, HT (I + II) :				727.3	464.1	263.2	432,000,000	677,954,600	18,446,000	3,000,000	5,000,000	1,136,400,600
B	Chi phí phục vụ GPMB (2%)												22,728,012
C	Kinh phí dự phòng cưỡng chế thu hồi đất (B x 10%)												2,272,802
Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (A+ B + C)													1,161,401,414

(Chữ ký)